

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Số: 114 /2022/QĐST- HNGĐ

Phúc Yên, ngày 24 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2022/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu 7, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn T ;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn T xác nhận vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 20/5/2015 và cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 06/11/2016, hiện cháu Nguyễn Tuấn A đang sinh sống cùng anh T và cháu Nguyễn Anh T đang sinh sống cùng chị T. Ly hôn anh T tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 20/5/2015; chị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 06/11/2016 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, lao động tự túc được. Chị T và anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau; nhưng hai bên đều có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức làm dâu và các vấn đề liên quan đến tài sản: Chị T và anh T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Chị Đặng Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số: 0000837 ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên. Chị Đặng Thị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

-Nơi nhận:

- VKSND T.P Phúc Yên;
- THA T.P Phúc Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

THẨM PHÁN

LƯU THỊ THÚY

